

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP NĂM 2020

Tên lớp: CDHSLT7B - Tên ngành: Hộ sinh - Trình độ: CAO ĐẲNG - Hệ: Liên thông Vừa làm vừa học

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Hoãn xét TN	KL kiến thức toàn khóa	Tín chỉ đã tích lũy			Điểm trung bình thang 4	Lý do chưa được TN (Tín chỉ (TC); Điểm trung bình (DTB); Chuẩn đầu ra (CDR), Hoãn xét (HX), ...)
						Tín chỉ bắt buộc	Tín chỉ tự chọn	Tổng số tín chỉ		
1	1863030227	Nguyễn Thị Khánh Ngọc	26/08/1995		58	56	0	56	2.38	TC
2	1863030223	Tạ Thị Thu Sương	18/09/1972		58	52	0	52	2.87	TC
3	1863030178	Nguyễn Thị Kim Thanh	17/11/1989		58	56	0	56	2.78	TC

Tổng số sinh viên : 3


HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Quang

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP NĂM 2020

Tên lớp: CĐHSLT7R2 - Tên ngành: Hộ sinh - Trình độ: CAO ĐẲNG - Hệ: Liên thông Vừa làm vừa học

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Hoãn xét TN	KL kiến thức toàn khóa	Tín chỉ đã tích lũy			Điểm trung bình thang 4	Lý do chưa được TN (Tín chỉ (TC); Điểm trung bình (ĐTB); Chuẩn đầu ra (CĐR), Hoãn xét (HX), ...)
						Tín chỉ bắt buộc	Tín chỉ tự chọn	Tổng số tín chỉ		
1	1863030125	Nguyễn Thị Nguyệt Ánh	08/06/1986		58	54	0	54	3.09	TC

Tổng số sinh viên : 1


HIỆU TRƯỞNG 
Nguyễn Hồng Quang

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP NĂM 2020

Tên lớp: CĐĐDLT10C - Tên ngành: Điều dưỡng - Trình độ: CAO ĐẲNG - Hệ: Liên thông Vừa làm vừa học

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Hoãn xét TN	KL kiến thức toàn khóa	Tín chỉ đã tích lũy			Điểm trung bình thang 4	Lý do chưa được TN (Tín chỉ (TC); Điểm trung bình (ĐTB); Chuẩn đầu ra (CDR), Hoãn xét (HX), ...)
						Tín chỉ bắt buộc	Tín chỉ tự chọn	Tổng số tín chỉ		
1	1863010887	Giang Thị Huệ	01/03/1993		57	55	0	55	2.77	TC
2	1863010899	Nguyễn Thị Bảo Trân	20/05/1998		57	49	0	49	2.00	TC

Tổng số sinh viên : 2

 **HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Hồng Quang

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP NĂM 2020

Tên lớp: CĐĐDLT10E - Tên ngành: Điều dưỡng - Trình độ: CAO ĐẲNG - Hệ: Liên thông Vừa làm vừa học

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Hoãn xét TN	KL kiến thức toàn khóa	Tín chỉ đã tích lũy			Điểm trung bình thang 4	Lý do chưa được TN (Tín chỉ (TC); Điểm trung bình (ĐTB); Chuẩn đầu ra (CDR), Hoãn xét (HX), ...)
						Tín chỉ bắt buộc	Tín chỉ tự chọn	Tổng số tín chỉ		
1	1760010182	Nguyễn Thụy Thùy Dung	04/09/1990		57	54	0	54	2.56	TC

Tổng số sinh viên : 1

HIỆU TRƯỞNG
NGUYỄN HỒNG QUANG

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP NĂM 2020

Tên lớp: CĐDDLT10R1 - Tên ngành: Điều dưỡng - Trình độ: CAO ĐẲNG - Hệ: Liên thông Vừa làm vừa học

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Hoãn xét TN	KL kiến thức toàn khóa	Tín chỉ đã tích lũy			Điểm trung bình thang 4	Lý do chưa được TN (Tín chỉ (TC); Điểm trung bình (ĐTB); Chuẩn đầu ra (CDR), Hoãn xét (HX), ...)
						Tín chỉ bắt buộc	Tín chỉ tự chọn	Tổng số tín chỉ		
1	1863010812	Lê Thị Huỳnh My	17/04/1995		57	52	0	52	2.10	TC

Tổng số sinh viên : 1

 **HIỆU TRƯỞNG**
NGUYỄN HỒNG QUANG

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯA ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP NĂM 2020

Tên lớp: CĐVLTLT6 - Tên ngành: Kỹ thuật Phục hồi chức năng - Trình độ: CAO ĐẲNG - Hệ: Liên thông Vừa làm vừa học

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Hoãn xét TN	KL kiến thức toàn khóa	Tín chỉ đã tích lũy			Điểm trung bình thang 4	Lý do chưa được TN (Tín chỉ (TC); Điểm trung bình (ĐTB); Chuẩn đầu ra (CDR), Hoãn xét (HX), ...)
						Tín chỉ bắt buộc	Tín chỉ tự chọn	Tổng số tín chỉ		
1	1866040009	Đinh Hoàng An	15/01/1994		50	48	0	48	2.98	TC
2	1866040008	Chu Xuân Đức	21/03/1995		50	48	0	48	2.99	TC
3	1866040018	Mai Hữu Hà	11/01/1996		50	48	0	48	2.96	TC
4	1866040026	Nguyễn Văn Hội	10/10/1995		50	47	0	47	2.87	TC
5	1866040021	Nguyễn Thị Anh Thư	29/04/1997		50	42	0	42	2.40	TC

Tổng số sinh viên : 5

 **HIỆU TRƯỞNG** 
Nguyễn Hồng Quang